

Số: ~~927~~ QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~12~~ tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NG	
ĐẾN	Số: 4886
	Ngày: 13.6.18
	Chuyên:

Về việc ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố trong công tác xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh và trình chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các khu vực ngoài Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3420/BKHĐT-ĐTNN ngày 23/5/2018 về việc báo cáo kết quả xúc tiến đầu tư năm 2017 và chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 800/SKHĐT-XTĐT ngày 05/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (*Chi tiết theo bảng tổng hợp đính kèm*). Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí xúc tiến đầu tư đã bố trí trong dự toán năm 2018 của các đơn vị.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2018; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại vụ, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và

các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

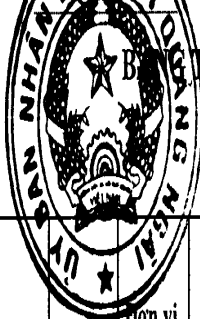
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THptth103.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số ~~927~~ ¹² /QĐ-UBND ngày ~~12~~ ¹² /6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
													Trong nước	Nước ngoài				
A SƠ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ:																		
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư												40					
1.1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thị trường trọng điểm:																	
1.1.1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thị trường trọng điểm	Quý I/2018	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3/2018	x		Phục vụ xây dựng chương trình XTĐT của tỉnh	Công nghiệp phụ trợ, may mặc, điện tử	Singapore				VSIP			20		
1.1.2	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thị trường trọng điểm	Quý II/2018	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 4/2018	x		Phục vụ xây dựng chương trình XTĐT của tỉnh	Công nghiệp phụ trợ, công nghiệp nặng, điện tử, hạ tầng logistics	Nhật Bản							20		
2	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư												10					

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
2.1	Xây dựng danh mục dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư năm 2018	Quý I/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3/2018	x		Giới thiệu và cung cấp cho nhà đầu tư	Hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, du lịch			Các đơn vị liên quan của tỉnh				10		
3	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư													153			
3.1	Cập nhật và in ấn tài liệu quảng bá thông tin về đầu tư: catalogue, bia sơ mi và nhân bản đĩa phim giới thiệu về tỉnh	Quý II/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 4/2018	x		Quảng bá, giới thiệu tiềm năng, môi trường đầu tư	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Trong và ngoài nước		Các Sở ngành liên quan				130		
3.2	Dịch thuật tài liệu sang tiếng Anh, Hàn, Nhật để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên trong năm	x		Cung cấp thông tin cho nhà đầu tư	Công nghiệp nặng, thương mại, dịch vụ	Đối tác nước ngoài		TT D.vụ đối ngoại Đà Nẵng, Sở Ngoại vụ Quảng Ngãi				23		
4	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư.													1.410			

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
4.1	Phối hợp tổ chức đi xúc tiến kêu gọi đầu tư nước ngoài	Quý III/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 8/2018			Quảng bá, gặp gỡ, xúc tiến kêu gọi đầu tư vào tỉnh	Hạ tầng: cảng biển, khu công nghiệp và đô thị. Điện khí. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất linh kiện điện tử	Hàn Quốc hoặc Singapore hoặc Nhật Bản		Bộ, ngành Trung ương		VSIP	250			
4.2	Phối hợp tổ chức đi xúc tiến kêu gọi đầu tư nước ngoài	Quý III /2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9/2018			Quảng bá, gặp gỡ, xúc tiến kêu gọi đầu tư vào tỉnh	May mặc, công nghiệp nhẹ, điện tử, máy móc thiết bị	Đài Loan					250			
4.3	Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư với doanh nghiệp Hàn Quốc	Quý III /2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9/2018	TP.Hồ Chí Minh		Quảng bá tiềm năng và kêu gọi đầu tư vào Quảng Ngãi	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch	Hàn Quốc		Các Sở ngành liên quan	KOTRA		150			

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTBT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
													Trong nước	Nước ngoài				
4.4	Tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp Nhật Bản	Quý III /2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7/2018	Hà Nội		Gặp gỡ, tiếp xúc, kêu gọi đầu tư vào Quảng Ngãi	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch,	Nhật Bản		Các Sở ngành liên quan	JETRO			150			
4.5	Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá nguyên nhân tăng, giảm các chỉ số thành phần trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và giải pháp cải thiện chỉ số PCI của tỉnh; Thực hiện các nội dung cải thiện chỉ số PCI năm tiếp theo	Quý II/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cuối tháng 4/2018	Quảng Ngãi		Phân tích đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh và giải pháp cải thiện				VCCI và các đơn vị liên quan				160			
4.6	Tổ chức các cuộc tiếp xúc trực tiếp với các nhà đầu tư trong nước để kêu gọi đầu tư vào tỉnh	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên trong năm	Hà Nội, Đà Nẵng, TP. HCM....		Tiếp xúc trực tiếp để mời gọi đầu tư	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao			Các Sở ngành liên quan		VSIP	90				

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
4.7	Tham gia và tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại các chương trình, diễn đàn, sự kiện, tọa đàm, hội thảo, hội nghị, hội chợ trong nước về công tác xúc tiến đầu tư để quảng bá, kêu gọi đầu tư	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý III và IV/2018		Các tỉnh thành trong nước	Giới thiệu các thông tin về tình hình đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao			Các Sở ngành trong tỉnh	JETRO, KOTRA	VSIP	130			
4.8	Quảng bá thông tin đầu tư Quảng Ngãi trên các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên trong năm		X	Quảng bá thông tin, hình ảnh về tỉnh Quảng Ngãi	Hạ tầng, công nghiệp nặng, thương mại, dịch vụ, du lịch Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		Trong và ngoài nước	VCCI, Đài PTTH tỉnh, các Báo: Đầu tư, Diễn đàn doanh nghiệp...			200			
4.9	Mua quà tặng, đồ lưu niệm, vật phẩm tuyên truyền, logo quảng bá phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, , logo quảng bá	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên trong năm		X	Phục vụ công tác XTĐT và làm quà tặng cho đối tác, nhà đầu tư,...			Trong và ngoài nước				30			

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
5	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư											44					
5.1	Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, tăng cường về công tác quản lý và xúc tiến đầu tư	Quý III và IV /2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7 và 9/2018	Hà Nội, Đà Nẵng		Nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ				TT XTĐT Miền Trung, Cục Đầu tư nước ngoài				44		
6	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; hỗ trợ triển khai các dự án trước và sau khi được cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư											210					
6.1	Tổ chức đón, tiếp, đưa đón các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào tỉnh tìm kiếm cơ hội đầu tư, đi khảo sát, giới thiệu địa điểm	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên trong năm	x		Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát, giới thiệu địa điểm	Tất cả các lĩnh vực			Các đơn vị liên quan của tỉnh				150		
6.2	Triển khai hoạt động "Cà phê doanh nhân"	Thường xuyên trong năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	01 lần /tháng	Quảng Ngãi		Lắng nghe doanh nghiệp phản ánh các khó khăn, vướng mắc				Các đơn vị liên quan của tỉnh	x			25		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTBT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
													Trong nước	Nước ngoài				
6.3	Tổ chức hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp (04 lần)	Quý II và IV/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6/2018 và tháng 12/2018		Quảng Ngãi	Lắng nghe doanh nghiệp phản ánh các khó khăn, vướng mắc					Các đơn vị liên quan của tỉnh				35		
7	Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư														40			
7.1	Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư theo chương trình hợp tác với các tỉnh của Nhật Bản	Quý III /2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9/2018			Củng cố quan hệ hợp tác với các tỉnh của Nhật Bản	Nông nghiệp, du lịch	Nhật Bản			Sở Ngoại vụ				40		
TỔNG CỘNG:															1.907			
B	BAN QUẢN LÝ KKT DUNG QUÁT VÀ CÁC KCN QUẢNG NGÃI:																	
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư														50			
1.1	Tham gia hội nghị, hội thảo về xúc tiến, thu hút đầu tư	Trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Trong năm			Cải thiện tình hình thu hút đầu tư vào KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Công nghiệp phụ trợ, may mặc, điện tử	Miền Trung			Bộ KH&ĐT				50	x	x

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư										55						
2.1	Đăng tải thông tin quảng bá hình ảnh của KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Thường xuyên trong năm	x		Cập nhật thông tin về chính sách, môi trường đầu tư, tiềm năng lợi thế, các thông tin về tình hình đầu tư.	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước		Các đơn vị liên quan				45		
2.2	Cập nhật thông tin bổ sung vào Bộ cơ sở dữ liệu liên quan đến KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Thường xuyên trong năm			Cập nhật thông tin về chính sách, môi trường đầu tư, tiềm năng lợi thế, các thông tin về tình hình đầu tư.				Các đơn vị liên quan				10		
3	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư										130						
3.1	In ấn, làm vật phẩm tuyên truyền, logo quảng bá phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	Trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Trong năm	x		Quảng bá, giới thiệu tiềm năng, môi trường đầu tư	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Trong và ngoài nước		Các đơn vị liên quan				90		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
3.2	Dịch thuật tài liệu sang tiếng Anh, Hàn, Nhật, photo và in ấn tài liệu (màu) để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Thường xuyên trong năm	x		Cung cấp thông tin cho nhà đầu tư	Công nghiệp nặng, thương mại, dịch vụ	Đôi tác nước ngoài		Các đơn vị liên quan				40		
4	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư.														520		
4.1	Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đi xúc tiến kêu gọi đầu tư nước ngoài	Quý II/2018	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Tháng 5/2018	x		Quảng bá, gặp gỡ, xúc tiến kêu gọi đầu tư vào tỉnh	Hạ tầng: cảng biển, khu công nghiệp và đô thị. Điện khí. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất linh kiện điện tử	Singapore hoặc Hàn Quốc hoặc Nhật Bản		BQL KKT Dung Quất và các KCN tỉnh và các đơn vị liên quan		Hoàng Thịnh Đạt	VSIP, Doo san Vina	250		
4.2	Tổ chức đoàn đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác XTĐT	Quý III /2018	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Quý III /2018	x		Học hỏi kinh nghiệm				BQL KKT DQ và các KCN QN, các đơn vị liên quan của tỉnh				70		
4.3	Tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư	Quý III /2018	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Tháng 8/2018		Quảng Ngãi, hoặc tại các tỉnh phía Bắc hoặc phía Nam	Quảng bá tiềm năng và kêu gọi đầu tư vào Quảng Ngãi	Công nghiệp, hạ tầng cảng biển, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Trong và ngoài nước		BQL KKT Dung Quất và các KCN tỉnh và các đơn vị liên quan				200		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
5	Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư											50					
5.1	Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, tăng cường về công tác quản lý và xúc tiến đầu tư, các nội dung liên quan đến thu hút vốn đầu tư nước ngoài FDI, các lớp đào tạo, tập huấn về định hướng, xây dựng chương trình XTĐT hàng năm	Quý II và III /2018	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Tháng 7 và 9/2018		Đà Nẵng hoặc các tỉnh thành khác	Nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ				TT XTĐT Miền Trung, Cục Đầu tư nước ngoài				50		
6	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; hỗ trợ triển khai các dự án trước và sau khi được cấp quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư											250					
6.1	Tổ chức đón, tiếp, đưa đón các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào tỉnh tìm kiếm cơ hội đầu tư, đi khảo sát, giới thiệu địa điểm	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Thường xuyên trong năm	x		Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát, giới thiệu địa điểm	Tất cả các lĩnh vực			Các đơn vị liên quan của tỉnh				130		
6.2	Làm việc với Bộ, ngành TW liên quan đến việc hỗ trợ các dự án đầu tư ở giai đoạn thủ tục đầu tư và khi trong giai đoạn sản xuất kinh doanh kết hợp xúc tiến đầu tư	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Trong năm	x		Giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp đang đầu tư				Các đơn vị liên quan của tỉnh				70		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (ĐVT: triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp (ĐVT: triệu đồng)	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
6.3	Làm việc với các Doanh nghiệp phía Nam và phía Bắc có dự án tại KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi để XTĐT	Thường xuyên trong năm	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi	Trong năm	x		Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư thông qua các doanh nghiệp đã đầu tư tại tỉnh				Các đơn vị liên quan của tỉnh	x	x	50			
TỔNG CỘNG														1.055			
TỔNG CỘNG MỤC (A) VÀ (B):														2.962			